

Số: **437**/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **09** tháng **3** năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 1171/QĐ-TCHQ ngày 15/6/2009 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH10 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Quyết định số 48/2008/QĐ-BTC ngày 04/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy định áp dụng quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giám sát quản lý về hải quan và Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trên Lệnh hình thức, mức độ kiểm tra hải quan ban hành kèm theo Quyết định số 1171/QĐ-TCHQ ngày 15/6/2009 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, cụ thể:

Ban hành Lệnh hình thức, mức độ kiểm tra hải quan (đã được sửa đổi, bổ sung); Thay thế lệnh hình thức, mức độ kiểm tra hải quan ban hành kèm theo Quyết định số 1171/QĐ-TCHQ dẫn trên;

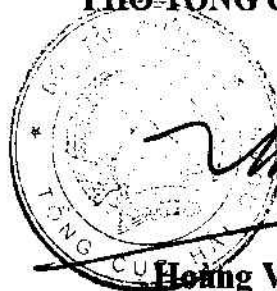
Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/03/2010.

Điều 3. Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- + Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- + Tổng cục Thuế, Vụ PC, Vụ CST (để phối hợp).
- Phòng TM&CN Việt Nam;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, Vụ GSQL (3b).

**KT. TÓNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TÓNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường

CỤC HẢI QUAN.....

Chi cục Hải quan.....

Số: /LHTMĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

LỆNH HÌNH THỨC, MỨC ĐỘ KIỂM TRA HẢI QUAN
(chỉ sử dụng trong nội bộ hải quan)

1. Người xuất khẩu/người nhập khẩu (tên và mã số XNK)

2. Số tờ khai: / Loại hình XK/NK: Ngày tháng năm

3. Bước 1:

3.1. Xác định ân hạn thuế:

- Hệ thống xác định: Được ân hạn thuế Không được ân hạn thuế

- Công chức kiểm tra: Được ân hạn thuế Không được ân hạn thuế

3.2- Hình thức, mức độ kiểm tra và kết quả kiểm tra hồ sơ:

3.2.1- Hệ thống xác định:

- Kiểm tra sơ bộ Kiểm tra chi tiết Kiểm tra thực tế

- Chỉ dẫn rủi ro:

3.2.2- Công chức kiểm tra hồ sơ và đề xuất ý kiến:

a) Kết quả kiểm tra hồ sơ:

b) Đề xuất hình thức, mức độ kiểm tra:

Kiểm tra sơ bộ ; Kiểm tra chi tiết ; Kiểm tra thực tế: - Kiểm tra qua máy soi container

- Kiểm tra thủ công:

+ Mức (1) Tỷ lệ(%).

+ Mức (2) Toàn bộ

- Lý do đề xuất:

+ Theo tiêu chí quản lý rủi ro do Chi cục thiết lập

+ Theo quy định, chỉ đạo, hướng dẫn về kiểm tra hải quan

+ Theo các thông tin khác tại thời điểm làm thủ tục hải quan

c) Đề xuất xử lý kết quả kiểm tra:

(Ký tên, đóng dấu công chức)

3.2.3- Lãnh đạo Chi cục duyệt hoặc thay đổi hình thức, mức độ kiểm tra:

Kiểm tra sơ bộ ; Kiểm tra chi tiết ; Kiểm tra thực tế: - Kiểm tra qua máy soi container

- Kiểm tra thủ công:

+ Mức (1) Tỷ lệ(%).

+ Mức (2) Toàn bộ

- Ghi rõ lý do thay đổi và ý kiến chỉ đạo:

(Ký tên, đóng dấu công chức)

